

Always here to help you

Register your product and get support at
www.philips.com/welcome

Question?
Contact
Philips

GC555
GC550
ActiveTouch



User manual

Petunjuk Penggunaan

사용자 설명서

Manual pengguna

คู่มือผู้ใช้

Hướng dẫn sử dụng

使用手冊

用户手册

PHILIPS



3



4



6



7



8



9



10



12



13



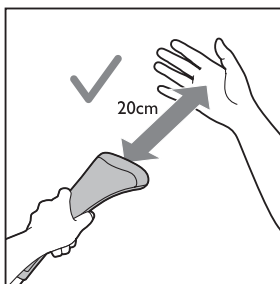
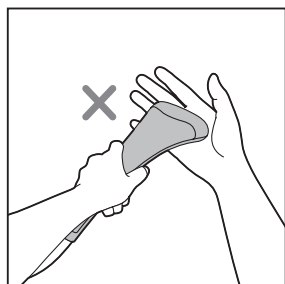
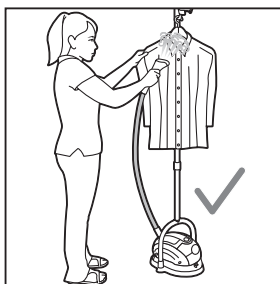
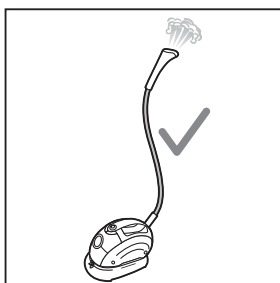
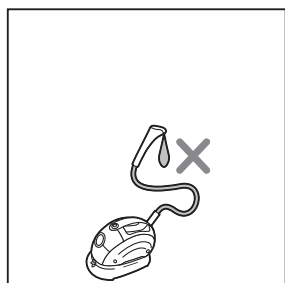
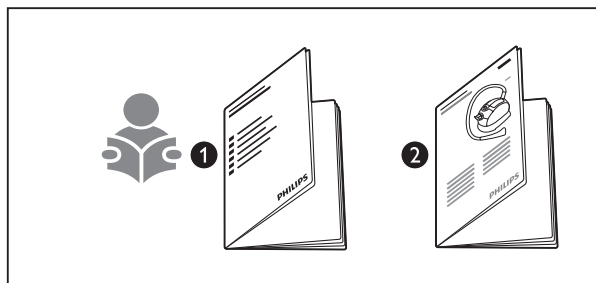
14

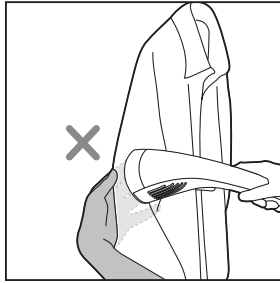


19



27







EN Note: Your appliance has been designed to be used with tap water. In case you live in an area with very hard water, fast scale build-up may occur. Therefore, it is recommended to use distilled water to prolong the lifetime of your appliance. Do not add perfume, vinegar, starch, descaling agents, ironing aids or other chemicals in the water tank, as your appliance is not designed to work with these chemicals.

ID Catatan: Alat Anda dirancang untuk digunakan dengan air keran. Jika Anda tinggal di area dengan kesadahan air yang sangat tinggi, maka kerak akan cepat terbentuk. Karena itu, disarankan untuk menggunakan air suling untuk memperpanjang masa pakai alat Anda. Jangan tambahkan parfum, cuka, kanji, zat pembersih kerak, alat bantu penyeterikaan, atau bahan kimia lainnya ke dalam tangki air, karena alat Anda tidak dirancang untuk digunakan dengan bahan-bahan kimia ini.

KO 참고: 이 다리미는 수도물을 사용할 수 있도록 설계되었습니다. 사용 지역의 수도물이 심한 경우일 경우 석회질이 더 빨리 생성될 수 있습니다. 이럴 경우 증류수를 사용하면 제품의 수명이 연장됩니다. 제품의 정해진 용도에 맞지 않는 향수, 식초, 풀, 석회질 제거제, 다림질 보조제, 기타 화학 약품을 물탱크에 넣지 마십시오. 참고: 두 스팀 설정은 어느 섬유에 사용해도 안전합니다. 더 많은 스팀이 필요하면 <추가 스팀 아이콘> 설정을 사용하십시오. 참고: 스팀을 분사

MS Nota: Perkakas anda telah direka bentuk untuk digunakan dengan air paip. Jika anda tinggal di kawasan dengan air terlalu liat, pembentukan kerak yang cepat mungkin berlaku. Maka anda disyorkan untuk menggunakan air suling untuk memanjangkan hayat perkakas anda. Jangan tambah pewangi, cuka, kanji, agen penyahkerak kerak,

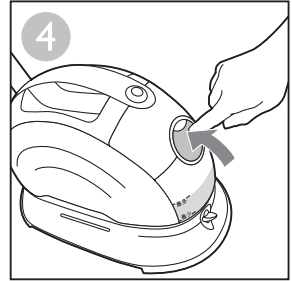
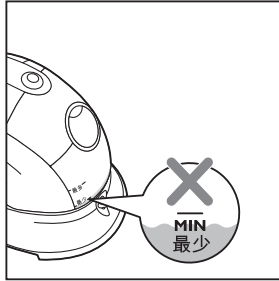
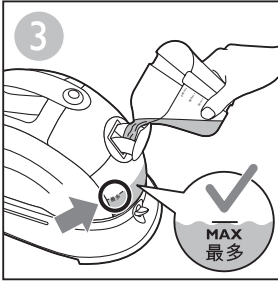
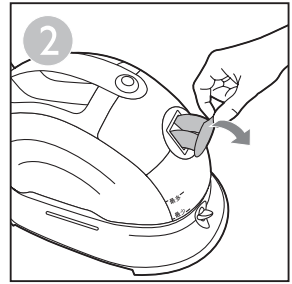
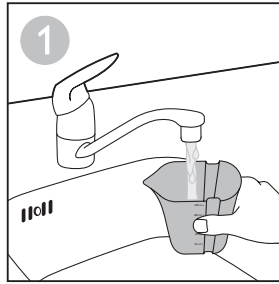
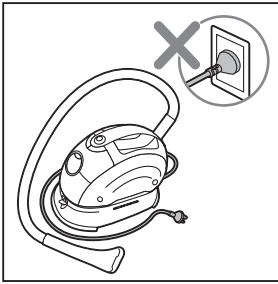
pembantu penyeterikaan atau bahan kimia lain dalam tangki air kerana perkakas anda tidak direka bentuk untuk berfungsi dengan bahan-bahan kimia ini.

THหมายเหตุ: เครื่องของคุณได้รับการออกแบบมาเพื่อใช้งานกับน้ำประปา หากคุณอาศัยอยู่ในพื้นที่ที่น้ำกระด้างมาก อาจเกิดตะกรันสะสมอย่างรวดเร็ว ดังนั้นขอแนะนำให้ใช้น้ำกลั่นเพื่อยืดอายุการใช้งานของเครื่อง ห้ามใส่น้ำหอม, น้ำส้มสายชู, แป้ง, สารขจัดตะกรัน, ผลิตภัณฑ์สำหรับการรีดผ้าหรือสารเคมีอื่นๆ ลงในถังค่น้ำ เนื่องจากเตารีดไม่ได้ออกแบบมาให้ใช้กับสารเคมีเหล่านี้

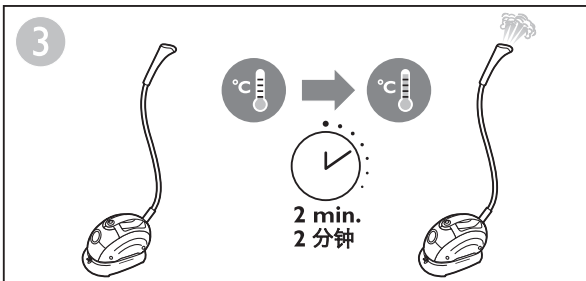
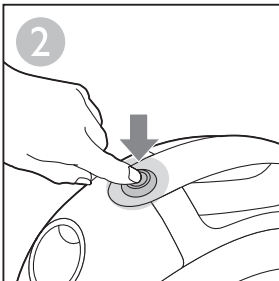
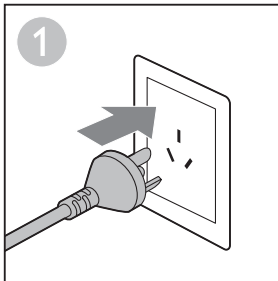
VI Lưu ý: Thiết bị của bạn đã được thiết kế để sử dụng nước máy. Nếu bạn sống tại khu vực có nước rất cứng, việc tích tụ cặn nhanh có thể xảy ra. Vì vậy, chúng tôi khuyên bạn sử dụng nước cất để kéo dài tuổi thọ của thiết bị. Không cho nước hoa, giấm, tinh bột, chất làm sạch cặn, chất phụ trợ ủi hoặc các loại hóa chất khác vào ngăn chứa nước vì thiết bị không được thiết kế hoạt động với những loại hóa chất này.

ZH-T 注意：您的產品專為搭配自來水使用而設計。如果您居住地區的水質硬度很高，水垢可能會快速堆積。因此，建議您使用蒸餾水以延長產品的使用壽命。請勿將香水、醋、澱粉、除水垢劑、熨燙添加劑或其他化學物質加入水箱中，因為本產品的設計無法與這些化學物質一起使用。

ZH-S 注意：根据设计，您的产品适合使用自来水。如果您所居住的区域水质非常硬，水垢积累会非常快。因此，建议使用蒸馏水以延长产品的使用寿命。切勿将香水、醋、淀粉、除垢剂、烫衣剂或其他化学品注入水箱内，因为您的产品不适合使用这些化学品。注意：两种蒸汽设置均可安全用于任何面料。如果您需要更多蒸汽，请使用<更多蒸汽图标>设置。





①








GC555


EN Note: Both steam settings are safe to use on any fabric. If you need more steam, use setting .

ID Catatan: Kedua setelan uap aman digunakan pada jenis kain apa pun. Jika Anda memerlukan uap lebih banyak, gunakan setelan .


KO 참고: 두 스팀 설정은 모든 섬유에 안전하게 사용할 수 있습니다. 더 많은 스팀이 필요하면  설정을 사용합니다.

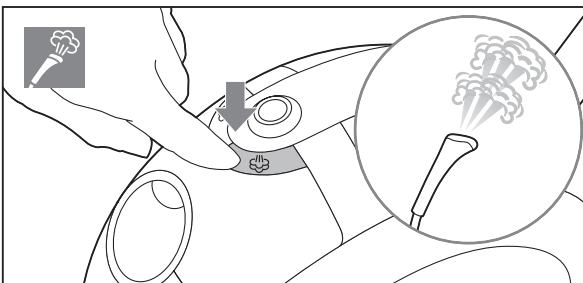
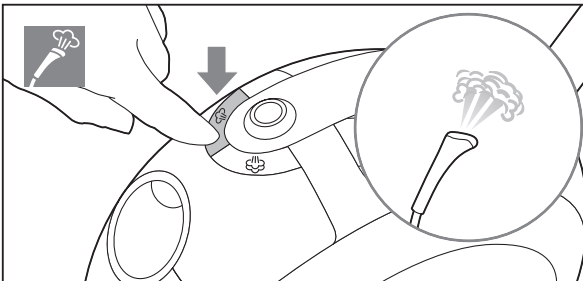
MS Nota: Kedua tetapan stim adalah selamat untuk digunakan pada sebarang fabrik. Jika anda memerlukan lebih banyak stim, gunakan tetapan .

TH หมายเหตุ: การตั้งค่าไอน้ำทั้งสองแบบเป็นการตั้งค่าที่ปลอดภัยสำหรับทุกเนื้อผ้า หากคุณต้องการไอน้ำมากขึ้นให้ใช้การตั้งค่า .

VI Lưu ý: Cả hai cài đặt hơi nước đều an toàn cho bất kỳ loại vải nào. Nếu bạn cần hơi nước nhiều hơn, hãy sử dụng cài đặt .

ZH-T 注意：兩種蒸氣設定皆可安全使用在任何衣料上。若您需要更多蒸氣，請使用設定 .

ZH-S 注意：两种蒸汽设置均可安全用于任何面料。如果您需要更多蒸汽，请使用  设置。





EN Note: The steam supply hose becomes warm during steaming. This is normal.

ID Catatan: Selang pasokan uap menjadi hangat selama penguapan. Hal ini normal.

KO 참고: 스팀을 분사하는 동안 스팀호스가 따뜻해지는 것은 정상적인 현상입니다.

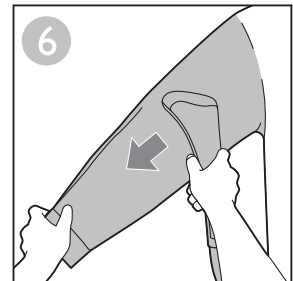
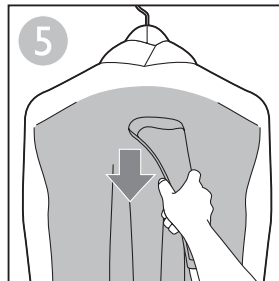
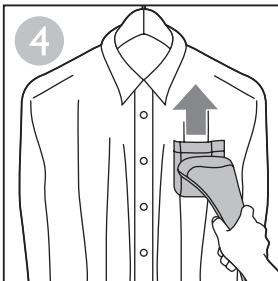
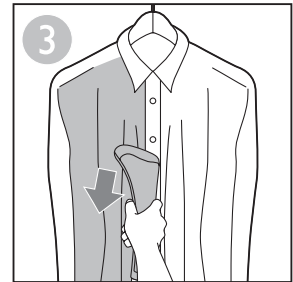
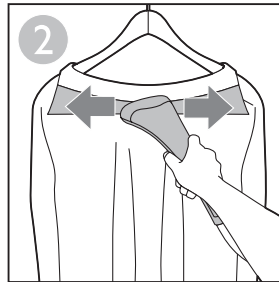
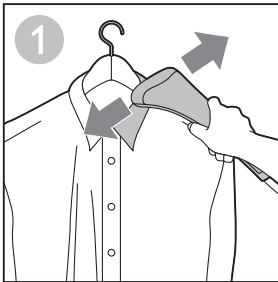
MS Nota: Hos bekalan stim menjadi panas semasa menstim. Ini adalah normal.

TH หมายเหตุ: สายไอน้ำจะร้อนขึ้นในขณะที่ใช้งาน ซึ่งเป็นเรื่องปกติ

VI Lưu ý: Vòi cung cấp hơi nước sẽ nóng lên trong khi ủi. Điều này là bình thường.

ZH-T 注意：蒸燙期間，蒸氣膠管溫度會逐漸升高。這是正常現象。

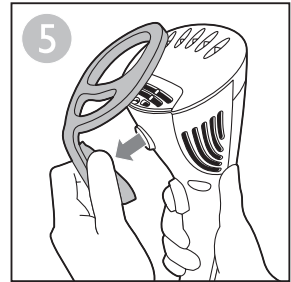
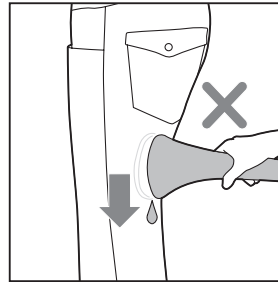
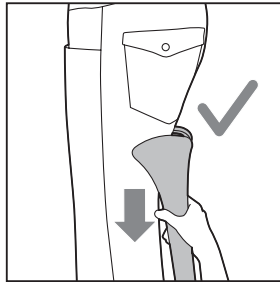
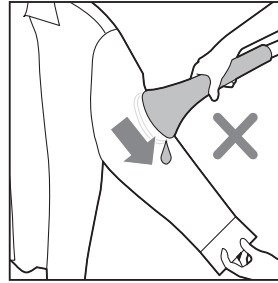
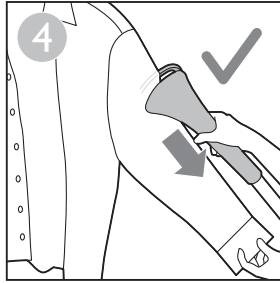
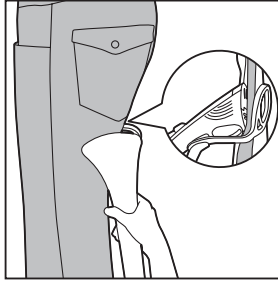
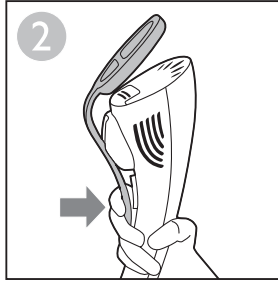
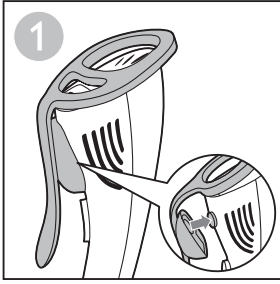
ZH-S 注意：蒸汽熨烫期间，蒸汽输送管会变热。这是正常现象。





GC555

- EN** The pleat maker is used to make pleats on shirts and trousers. Always point the steamer head upwards to prevent water dripping out of the steamer head.
- ID** Pembuat limpitan digunakan untuk membuat limpitan di baju dan celana. Selalu arahkan kepala penyembur uap ke atas untuk mencegah air menetes dari kepala penyembur uap.
- KO** 주름선 생성기는 셔츠 및 바지에 주름을 잡을 때 사용합니다. 물이 스팀기 헤드 밖으로 튀는 것을 방지하기 위해 스팀기 헤드를 항상 위쪽으로 향하게 하십시오.
- MS** Pembuat lisu digunakan untuk membuat lisu pada kemeja dan seluar; Kepala penstim hendaklah setiap kali menunjuk ke atas agar air tidak menitis keluar dari kepala penstim.
- TH** อุปกรณ์ทำรอยจีบใช้ทำรอยจีบบนเสื้อเชิ้ตและกางเกง ให้เคลื่อนอุปกรณ์ทำรอยจีบตามแนวตั้งตรงเสมอ เพื่อป้องกันหยดน้ำจากหัวพ่นไอน้ำ
- VI** Dụng cụ xếp li được dùng để tạo nếp gấp cho áo so-mi và quần. Luôn hướng đầu bàn ủi hơi lên trên để tránh hơi nước nhỏ giọt từ đầu bàn ủi hơi.
- ZH-T** 壓摺器的用途是為襯衫和褲子壓出摺線。使用時請一律將蒸氣噴頭朝上，以免水從蒸氣噴頭滴出。
- ZH-S** 褶皱机用于在衬衫和裤子上打褶皱。请始终将蒸汽喷头朝上，以防蒸汽喷头中的水滴出。





EN Press the suction button. Suction force pulls the fabric closer to the steamer head and stretches it for better steam penetration and easier wrinkle removal. The appliance produces some motor sound and air comes out of the sides of the steamer. Moisture can appear on the sides of the steamer head. This is normal.

ID Tekan tombol isap. Daya isap akan menarik kain lebih dekat ke kepala penyembur uap dan merentangkannya agar penetrasi uap menjadi lebih baik dan kerutan lebih mudah dihilangkan. Alat akan menghasilkan suara motor dan udara keluar dari samping penyembur uap. Kelembapan bisa terjadi di samping kepala penyembur uap. Hal ini normal.

KO 흡입 버튼을 누르십시오. 흡입력으로 옷감을 스팀기 헤드에 밀착하여 스팀이 더 잘 침투하며 주름을 쉽게 제거할 수 있습니다. 제품에서 모터 소리가 나고 공기가 스팀기 측면으로 배출되며 스팀기 헤드 측면에 습기가 찰 수 있습니다. 이는 정상적인 현상입니다.

MS Tekan butang sedutan. Daya sedutan menarik fabrik rapat ke arah kepala penstim dan merengangkannya untuk penembusan stim yang lebih baik dan pemuangan kedut yang lebih mudah. Perkakas mengeluarkan sedikit bunyi motor dan udara keluar dari sisi penstim.

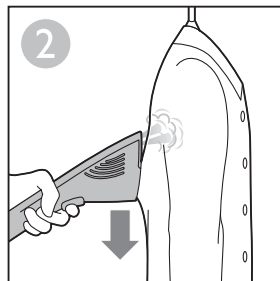
Kelembapan mungkin kelihatan pada sisi kepala penstim. Ini adalah normal.

TH กดปุ่มการดูด พลังการดูดจะดึงเนื้อผ้าให้เข้าใกล้กับหัวพ่นไอน้ำและยืดให้ตึง เพื่อให้ไอน้ำซึมลึกเข้าถึงเนื้อผ้าได้ดีขึ้นและยังขจัดรอยยับได้ง่ายขึ้นอีกด้วย เครื่องจะมีเสียงมอเตอร์และอากาศออกมาจากด้านข้างของเครื่องพ่นไอน้ำ อาจมีความชื้นที่ด้านข้างของหัวพ่นไอน้ำ ซึ่งถือเป็นเรื่องปกติ

VI Bấm nút hút. Lực hút sẽ hút bề mặt vải lại tiếp xúc gần hơn với đầu bàn ủi hơi và căng mặt vải ra để hơi nước thâm sâu vào vải nhanh hơn giúp ủi phẳng các nếp nhăn dễ dàng hơn. Thiết bị có tạo ra tiếng động từ mô-tơ và có hơi thoát ra từ hai bên của bàn ủi. Hơi nước có thể sẽ xuất hiện ở hai bên của đầu bàn ủi. Điều này là bình thường.

ZH-T 按吸力按钮。吸力会将布料吸往蒸汽喷头，然后将其伸展拉平，这样蒸汽的深入渗透效果会更好，擺平縐褶也更輕鬆。本產品會發出些許馬達聲，蒸汽機的側邊也會排出一些氣體。而蒸汽噴頭的側邊會有一些水氣。這些都是正常現象。

ZH-S 按下吸尘按钮。吸力将衣物拉近蒸汽喷头，然后拉伸衣物，以获得最佳的蒸汽渗入效果，从而轻松除去褶皱。本产品会产生一些马达声音，气体会从蒸汽挂烫机的侧边溢出。湿气可能出现在蒸汽喷头的侧边。这是正常现象。





EN Note: Always empty the water tank after use.

ID Catatan: Selalu kosongkan tangki air setelah digunakan.

KO 참고: 사용 후에는 물탱크를 항상 비우십시오.

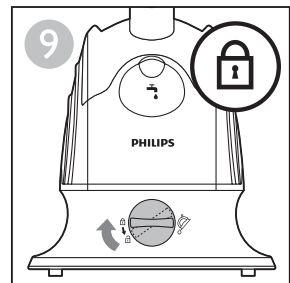
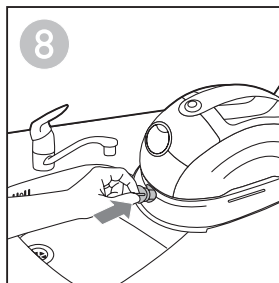
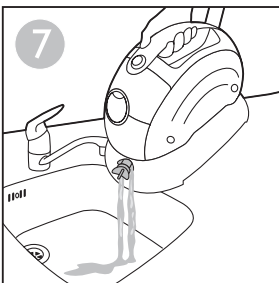
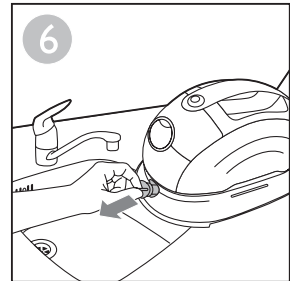
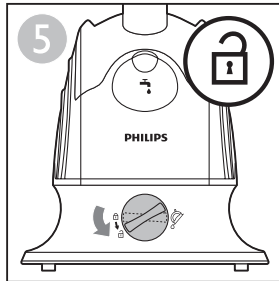
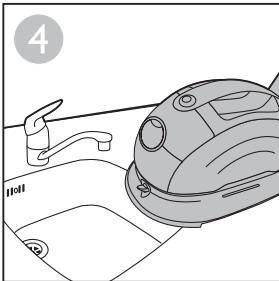
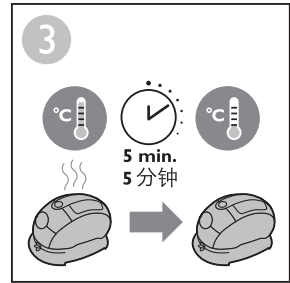
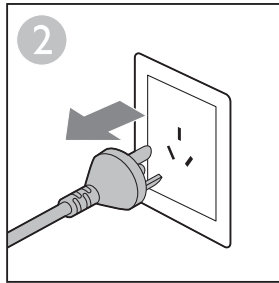
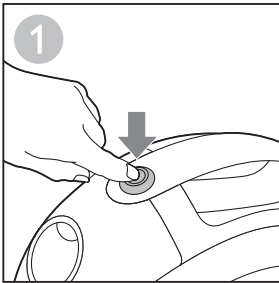
MS Nota: Kosongkan tangki air setiap kali selepas penggunaan.

TH หมายเหตุ: เทน้ำออกจากถังค้่น้ำเมื่อใช้งานเสร็จทุกครั้ง

VI Lưu ý: Luôn đổ hết nước ra khỏi ngành chứa nước sau khi sử dụng.

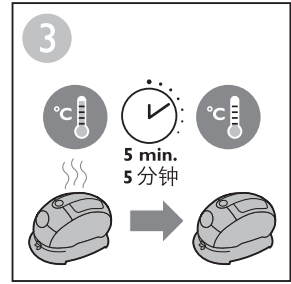
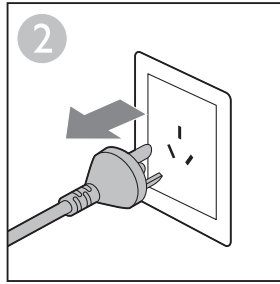
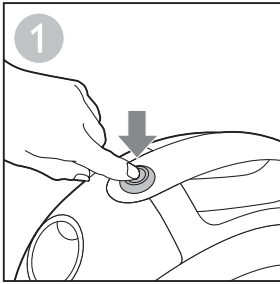
ZH-T 注意：每次使用後請務必清空水箱。

ZH-S 注意：使用后，始终倒空水箱。





- EN** Note: Never use scouring pads, abrasive cleaning agents or aggressive liquids such as alcohol, petrol or acetone to clean the appliance. Clean the appliance and wipe any deposits off the steamer head with a damp cloth and a non-abrasive liquid cleaning agent.
- ID** Catatan: Jangan menggunakan sabut gosok, bahan pembersih atau zat cairan yang bersifat abrasif, seperti alkohol, bensin atau aseton untuk membersihkan alat. Bersihkan alat dan seka endapan apa pun dari kepala penyembur uap dengan kain lembab dan bahan pembersih cair non-abrasif.
- KO** 참고: 제품을 세척할 때 수세미, 연마성 세제나 휘발유, 아세톤과 같은 강력 세제를 사용하지 마십시오. 제품을 세척하고 젖은 천에 비마모성 액체 세제를 묻혀 스팀기 헤드에 묻은 불순물을 닦아내십시오.
- MS** Nota: Jangan sekali-kali menggunakan pad penyental, agen pembersih yang melelas atau cecair yang agresif seperti alkohol, petrol atau aseton untuk membersihkan perkakas. Bersihkan perkakas dan sapu sebarang mendapan daripada kepala penstim dengan kain lembab dan agen pencuci cecair tidak melelas.
- TH** หมายเหตุ: ในการทำความสะอาดอุปกรณ์ ห้ามใช้แผ่นใยขัด น้ำยาทำความสะอาดที่มีฤทธิ์กัดกร่อนสูง หรือของเหลวที่มีฤทธิ์รุนแรง เช่น แอลกอฮอล์ น้ำมัน หรืออะซิโตน ให้ทำความสะอาดเครื่องและใช้ผ้าชุบน้ำยาทำความสะอาดที่ไม่ทำให้เกิดการกัดกร่อนบิดพ้อหมดขีดลึงสกปรกออกจากหัวพ่นไอน้ำ
- VI** Lưu ý: Không bao giờ sử dụng các miếng tẩy rửa, các chất tẩy rửa có tính ăn mòn hoặc các chất lỏng mạnh như cồn, xăng hoặc axeton để lau chùi thiết bị. Vệ sinh thiết bị và lau sạch các chất gủ khỏi đầu bần úi hơi bằng một miếng vải ẩm và dung dịch tẩy rửa không có tính ăn mòn.
- ZH-T** 注意：請勿使用鋼絲絨、具有磨蝕性的清潔劑或侵蝕性的液體（例如酒精、汽油或丙酮）清潔本產品。請用濕布和非磨蝕性的液體清潔劑清潔並擦掉蒸氣噴頭上的任何沈積物。
- ZH-S** 注意：切勿使用钢丝绒、研磨性清洁剂或腐蚀性液体（例如酒精、汽油或丙酮）来清洁本产品。用湿布和非腐蚀性液体清洁剂清洁本产品，并擦去蒸汽喷头中的沉积物。



EN Clean the grille when fluff is collecting on the grille.

TH ทำความสะอาดตะแกรงเมื่อมีเศษขุยผ้าสะสมบนตะแกรง

ID Bersihkan kisi jika bulu-bulu terkumpul di kisi.

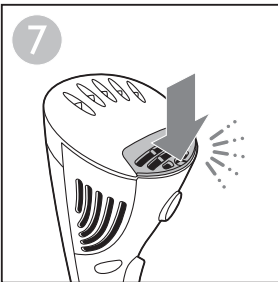
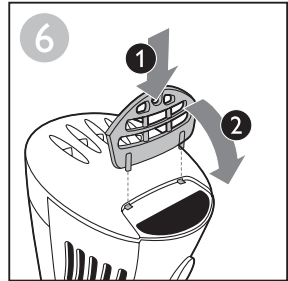
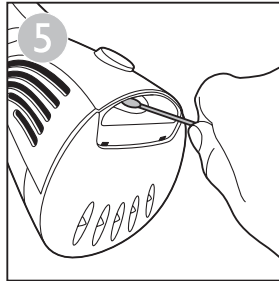
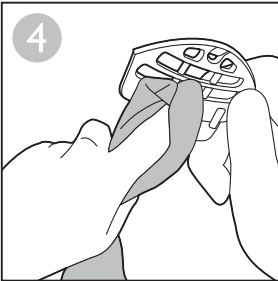
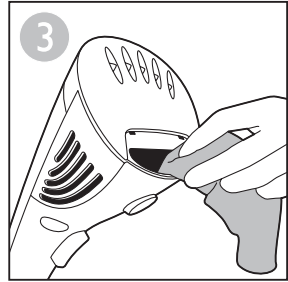
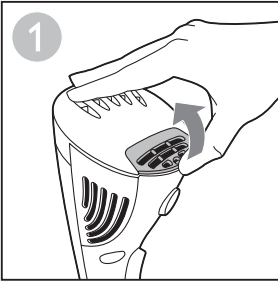
VI Lau chùi miêng lưới thông hơi khi thấy có lông tóc bám vào miêng lưới.

KO 헤드그릴에 잔털이 쌓였을 경우 헤드그릴을 청소하십시오.

ZH-T 濾網柵口上若有毛絮堆積時，請加以清潔。

MS Bersihkan gril apabila bulu-bulu terkumpul pada gril.

ZH-S 当柵格上积聚有绒毛时，请清洁柵格。



EN Note: Rinse the water tank twice after 5 times of use. This prevents too much water from dripping out of the steamer head during steaming.

ID Catatan: Bilas tangki air dua kali setelah 5 kali penggunaan. Ini untuk mencegah air terlalu banyak menetes dari kepala penyembur uap selama proses penguapan.

KO 참고: 5회 다림질 후 물탱크를 두 번 헹궈 스팀이 분사되는 동안 많은 양의 물이 스팀기 헤드 밖으로 튀는 것을 방지하십시오.

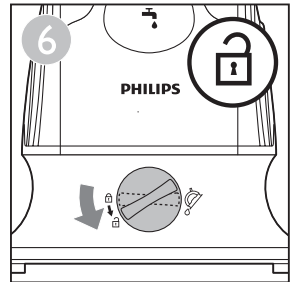
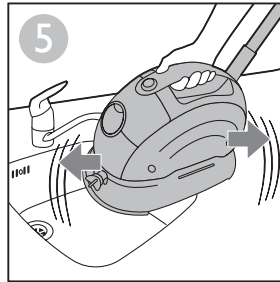
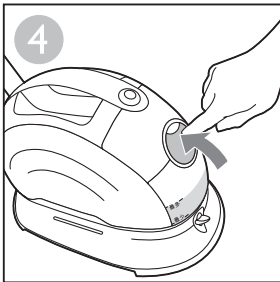
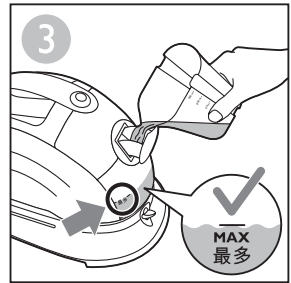
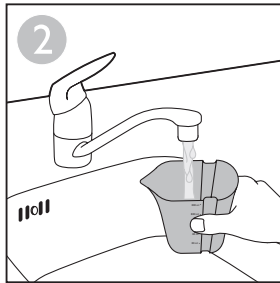
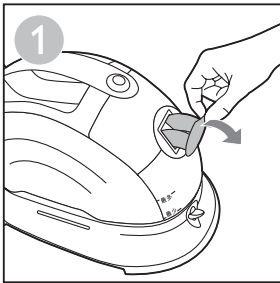
MS Nota: Bilas tangki air dua kali selepas 5 sesi penggunaan. Ini dapat mengelakkan terlalu banyak air daripada menitis keluar dari penstim semasa menstim.

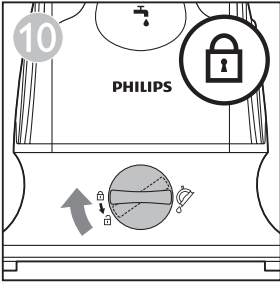
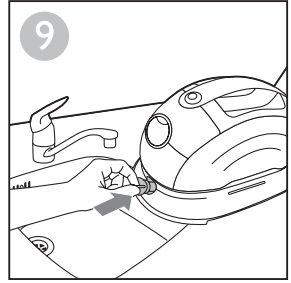
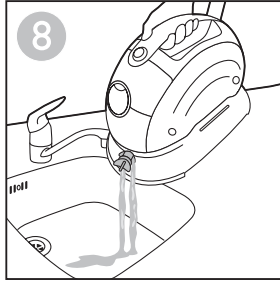
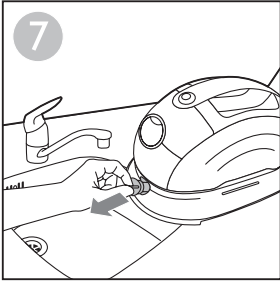
TH หมายเหตุ: ล้างถังค้ำน้ำด้วยน้ำสะอาดสองครั้ง หลังจากการใช้งาน 5 ครั้ง วิธีนี้เป็นการป้องกันไม่ให้น้ำหยดออกจากหัวพ่นไอน้ำขณะรีดผ้ามากเกินไป

VI Lưu ý: Súc rửa ngăn chứa nước hai lần sau 5 lần sử dụng bàn ủi. Điều này sẽ tránh được việc quá nhiều nước rỉ ra từ đầu bàn ủi hơi trong khi ủi.


ZH-T 注意：使用 5 次後請沖洗水箱兩次。這個動作可防止蒸燙時蒸氣噴頭滴出太多水。



ZH-S 注意：请在 使用 5 次后冲洗水箱 2 次。这可避免熨烫过程中过多的水从蒸汽喷头滴出。








Problem	Possible cause	Solution	
EN	The appliance does not heat up.	There is a connection problem You have not switched on the appliance.	Check the mains plug and the wall socket. Press the on/off button to switch on the appliance.
	The appliance does not produce any steam.	The steamer has not heated up sufficiently. Steam has condensed in the hose. The water level is below the MIN level indication.	Let the appliance heat up for approx. 2 minutes. Lift the steamer head to straighten the hose vertically. This allows any condensation to flow back into the water tank. Fill water tank to the MAX level indication.
The steam output is irregular:	You have placed the steamer on a table or chair instead of on the floor.	Place the steamer on the floor.	
	Steam has condensed in the hose or in the steamer head.	Lift the steamer head to straighten the hose vertically. This allows any condensation to flow back into the water tank. Place the steamer on the floor.	
Water droplets drip from the steamer head.	You have placed the steamer on a table or chair instead of on the floor.	Place the steamer on the floor.	
	Steam has condensed in the hose.	Lift the steamer head to straighten the hose vertically. This allows any condensation to flow back into the water tank.	
	You have left the steamer head and/or the steam supply hose in horizontal position for a long time.	Lift the steamer head to straighten the hose vertically. This allows any condensation to flow back into the water tank. Place the steamer on the floor.	
The appliance produces a croaking sound.	You have placed the steamer on a table or chair instead of on the floor.	Place the steamer on the floor.	
	When the hose forms a U-shape, condensation present in the hose cannot flow back into the water tank.	Lift the steamer head to straighten the hose vertically. This allows any condensation to flow back into the water tank.	
Water spills out of the filling opening when the cap is closed.	You have left the steamer head and/or the steam supply hose in horizontal position for a long time.	Lift the steamer head to straighten the hose vertically. This allows condensation to flow back into the water tank.	
	You have put too much water in the water tank	Do not fill the water tank above the MAX level indication.	
An excessive amount of water drips out of the steamer head when the appliance is heating up.	The water in the appliance is dirty or has been left inside the appliance for a long time.	Remove all water from the water tank and rinse it with clean water; see 	
The suction power is weakening.	Fluff has collected in the grille and has clogged up the openings.	Regularly clean the grille to prevent fluff from clogging up the grille openings.	
The suction function does not work.	You are not pressing the suction button continuously.	To use the suction function, press the suction button continuously 	
When I use the suction function, the suction is not strong.	You are making fast strokes.	Make slow downward strokes when you use the suction function.	

Masalah	Penyebab	Solusi
ID	Alat tidak memanans.	Ada masalah sambungan Periksa steker listrik dan stopkontak dinding.
		Anda belum menyalakan alat. Tekan tombol on/off untuk menghidupkan alat.
Alat tidak menghasilkan uap.	Penyembur uap tidak cukup panas.	Biarkan alat memanans selama kurang lebih 2 menit.
	Uap mengembun dalam selang.	Angkatlah kepala penyembur uap untuk meluruskan selang secara vertikal. Ini berfungsi mengalirkan kondensasi kembali ke tangki air.
	Batas air berada di bawah tanda batas MIN.	Isilah tangki air hingga tanda batas MAX.
	Anda meletakkan penyembur uap di atas meja atau di kursi, bukan di atas lantai.	Letakkan penyembur uap di atas lantai.
Keluaran uap tidak beraturan.	Uap mengembun dalam selang atau dalam kepala penyembur uap.	Angkatlah kepala penyembur uap untuk meluruskan selang secara vertikal. Ini berfungsi mengalirkan kondensasi kembali ke tangki air.
	Anda meletakkan penyembur uap di atas meja atau di kursi, bukan di atas lantai.	Letakkan penyembur uap di atas lantai.
Air menetes dari kepala penyembur uap.	Uap mengembun dalam selang.	Angkatlah kepala penyembur uap untuk meluruskan selang secara vertikal. Ini berfungsi mengalirkan kondensasi kembali ke tangki air.
	Anda meletakkan kepala penyembur uap dan/atau selang pasokan uap pada posisi horizontal dalam waktu lama.	Angkatlah kepala penyembur uap untuk meluruskan selang secara vertikal. Ini berfungsi mengalirkan kondensasi kembali ke tangki air.
	Anda meletakkan penyembur uap di atas meja atau di kursi, bukan di atas lantai.	Letakkan penyembur uap di atas lantai.
Alat mengeluarkan bunyi menguak.	Bila selang membentuk huruf U, kondensasi yang ada dalam selang tidak dapat mengalir kembali ke dalam tangki air.	Angkatlah kepala penyembur uap untuk meluruskan selang secara vertikal. Ini berfungsi mengalirkan kondensasi kembali ke tangki air.
	Anda meletakkan kepala penyembur uap dan/atau selang pasokan uap pada posisi horizontal dalam waktu lama.	Angkatlah kepala penyembur uap untuk meluruskan selang secara vertikal. Ini berfungsi untuk mengalirkan kondensasi kembali ke tangki air.
Air menciprat dari lubang pengisian saat tutupnya ditutup	Anda terlalu banyak mengisi air ke dalam tangki	Jangan mengisi tangki air di atas tanda batas MAX.
Terlalu banyak air menetes keluar dari kepala penyembur uap saat alat sedang memanans.	Air di dalam alat kotor atau terlalu lama berada di dalam alat.	Buang semua air dari tangki air dan bilas dengan air bersih, lihat 
Daya isap melemah.	Gumpalan serat kain mengumpul di kisi-kisi dan menyumbat lubang.	Bersihkan secara teratur kisi-kisi untuk mencegah gumpalan serat menyumbat lubang kisi-kisi.
Fungsi isap tidak bekerja.	Anda tidak terus menekan tombol isap.	Untuk menggunakan fungsi isap, tekan terus tombol isap 
Saat saya menggunakan fungsi isap, daya isap tidak cukup kuat.	Anda melakukan gerakan yang cepat.	Perlambat gerakan saat Anda menggunakan fungsi isap.

문제점	원인	해결책
KO 스팀기가 예열되지 않습니다.	전원 연결에 문제가 있습니다.	전원 코드 및 벽면 콘센트를 확인하십시오.
	제품의 전원이 켜져 있지 않습니다.	전원 버튼을 눌러 제품을 켜십시오.
제품에서 스팀이 나오지 않습니다.	스팀기가 충분히 뜨거워지지 않았습니다.	약 2분간 제품이 예열되도록 기다리십시오.
	호스에 스팀이 고여 있습니다.	스팀기 헤드를 들어 호스를 수직으로 곧게 펴십시오. 그러면 고인 스팀이 물탱크로 되돌아갑니다.
스팀량이 일정하지 않습니다.	물탱크의 수위가 MIN 레벨 이하입니다.	물을 MAX 레벨까지 채우십시오.
	스팀기를 바닥에 놓지 않고 테이블이나 의자 위에 놓았습니다.	스팀기를 바닥에 놓으십시오.
스팀헤드가 물방울이 떨어집니다.	호스 또는 스팀기 헤드에 스팀이 고여 있습니다.	스팀기 헤드를 들어 호스를 수직으로 곧게 펴십시오. 그러면 고인 스팀이 물탱크로 되돌아갑니다.
	스팀기를 바닥에 놓지 않고 테이블이나 의자 위에 놓았습니다.	스팀기를 바닥에 놓으십시오.
스팀기 헤드에서 물방울이 떨어집니다.	호스에 스팀이 고여 있습니다.	스팀기 헤드를 들어 호스를 수직으로 곧게 펴십시오. 그러면 고인 스팀이 물탱크로 되돌아갑니다.
	스팀기 헤드 및 스팀호스를 긴 시간 동안 수평 위치로 두었습니다.	스팀기 헤드를 들어 호스를 수직으로 곧게 펴십시오. 그러면 고인 스팀이 물탱크로 되돌아갑니다.
다리미에서 끓는 소리가 납니다.	스팀기를 바닥에 놓지 않고 테이블이나 의자 위에 놓았습니다.	스팀기를 바닥에 놓으십시오.
	호스가 U자 모양이 되면 호스에 고인 스팀이 물탱크로 되돌아갈 수 없게 됩니다.	스팀기 헤드를 들어 호스를 수직으로 곧게 펴십시오. 그러면 고인 스팀이 물탱크로 되돌아갑니다.
배출구 뚜껑이 닫혀 있는데도 배출구로 물이 흘러나옵니다.	스팀기 헤드 및 스팀호스를 긴 시간 동안 수평 위치로 두었습니다.	스팀기 헤드를 들어 호스를 수직으로 곧게 펴십시오. 그러면 고인 스팀이 물탱크로 되돌아갑니다.
	물탱크에 물이 너무 많습니다.	물탱크는 최대 수위량 표시인 MAX 눈금 이상 채우지 마십시오.
제품이 가열되면서 과도한 양의 물이 스팀기 헤드 밖으로 튕겨 나옵니다.	제품 안에 있는 물이 더럽거나 물이 오랫동안 제품 안에 있었습니다.	물탱크에서 물을 모두 버리고 깨끗한 물로 헹구십시오. 
흡입력이 약해집니다.	헤드그릴에 잔털이 쌓여 배출구가 막혔습니다.	정기적으로 헤드그릴을 청소하면 그릴 배출구에 잔털이 쌓여 막히는 것을 방지할 수 있습니다.
진공 흡입 기능이 작동하지 않습니다.	흡입 버튼을 계속 누르고 있지 않습니다.	진공 흡입 기능을 사용하려면 흡입 버튼을 계속 누르고 있으십시오. 
진공 흡입 기능을 사용할 때 흡입력이 강하지 않습니다.	동작을 빨리했기 때문입니다.	진공 흡입 기능을 사용할 때 천천히 아래 방향으로 사용하십시오.

Masalah	Sebab	Penyelesaian	
MS	Perkakas tidak memanas.	Terdapat masalah sambungan	Periksa kord sesalur kuasa dan soket dinding.
		Anda belum menghidupkan perkakas.	Tekan butang hidup/mati untuk menghidupkan perkakas.
	Perkakas tidak menghasilkan sebarang stim.	Penstim tidak memanas dengan secukupnya.	Biarkan perkakas memanas selama kira-kira 2 minit.
		Stim telah terpeluwap di dalam hos.	Angkat kepala penstim untuk meluruskan hos secara menegak. Ini membolehkan sebarang pemeluwapan yang terjadi mengalir semula ke dalam tangki air.
	Paras air adalah di bawah penunjuk paras MINIMUM.	Isikan tangki air sehingga penunjuk paras MAKSIMUM.	
	Anda telah meletakkan penstim di atas meja atau kerusi dan bukan di atas lantai.	Letakkan penstim di atas lantai.	
Output stim tidak sekata.	Stim telah terpeluwap di dalam hos atau di dalam kepala penstim.	Angkat kepala penstim untuk meluruskan hos secara menegak. Ini membolehkan sebarang pemeluwapan yang terjadi mengalir semula ke dalam tangki air.	
	Anda telah meletakkan penstim di atas meja atau kerusi dan bukan di atas lantai.	Letakkan penstim di atas lantai.	
Titisan air menitik dari kepala penstim.	Stim telah terpeluwap di dalam hos.	Angkat kepala penstim untuk meluruskan hos secara menegak. Ini membolehkan sebarang pemeluwapan yang terjadi mengalir semula ke dalam tangki air.	
	Anda telah membiarkan kepala penstim dan/atau hos bekalan stim dalam kedudukan mendatar dalam tempoh masa yang lama.	Angkat kepala penstim untuk meluruskan hos secara menegak. Ini membolehkan sebarang pemeluwapan yang terjadi mengalir semula ke dalam tangki air.	
	Anda telah meletakkan penstim di atas meja atau kerusi dan bukan di atas lantai.	Letakkan penstim di atas lantai.	
Perkakas mengeluarkan bunyi menguak.	Apabila hos membentuk bentuk U, pemeluwapan yang hadir dalam hos tidak dapat mengalir semula ke dalam tangki air.	Angkat kepala penstim untuk meluruskan hos secara menegak. Ini membolehkan sebarang pemeluwapan yang terjadi mengalir semula ke dalam tangki air.	
	Anda telah membiarkan kepala penstim dan/atau hos bekalan stim dalam kedudukan mendatar dalam tempoh masa yang lama.	Angkat kepala penstim untuk meluruskan hos secara menegak. Ini membolehkan sebarang pemeluwapan yang terjadi mengalir semula ke dalam tangki air.	
Air melimpah keluar daripada bukaan isian apabila tutup ditutup.	Anda telah mengisikan terlalu banyak air dalam tangki air	Jangan isikan tangki air melepasi tanda MAX.	
Banyak air menitis daripada kepala penstim apabila perkakas mula memanas.	Air di dalam perkakas adalah kotor atau telah dibiarkan di dalam perkakas dalam tempoh yang lama.	Keluarkan semua air yang ada daripada tangki air dan bilas dengan air bersih, 	
Kuasa sedutannya semakin lemah.	Debu berbulu yang terkumpul di dalam gril dan telah menyebabkan bukaan tersumbat.	Bersihkan gril dengan kerap untuk mengelakkan daripada bulu-bulu menyumbat bukaan gril.	
Fungsi sedutan tidak berfungsi.	Anda tidak menekan butang sedutan terus-menerus.	Untuk menggunakan fungsi sedutan, tekan butang sedutan terus-menerus 	
Apabila saya menggunakan fungsi sedutan, kuasa sedutannya tak kuat.	Anda membuat sambaran pantas.	Buat sambaran perlahan arah ke bawah ketika anda menggunakan fungsi sedutan.	

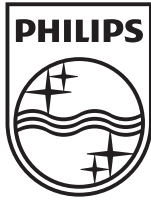
ปัญหา	สาเหตุ	การแก้ปัญหา	
TH	เครื่องพ่นไอน้ำไม่ร้อน	การเชื่อมต่อมีปัญหา	ตรวจสอบปลั๊กไฟและเต้ารับบนผนัง
		คุณ ไม่ได้เปิดสวิตช์เตารีด	กดปุ่มเปิด/ปิด เพื่อเปิดเครื่อง
	เตารีดไม่สร้างพลังไอน้ำ	เครื่องพ่นไอน้ำร้อนไม่พอ	ปล่อยให้เครื่องสะสมความร้อนประมาณ 2 นาที
		ไอน้ำที่ควบนแน่นเป็นหยดน้ำในสายไอน้ำ	ให้ยกหัวพ่นไอน้ำขึ้นเพื่อยืดสายไอน้ำให้ตรง จะช่วยให้หยดน้ำที่เกิดจากการควบนแน่น ไหลกลับเข้าไปในแท่งค้ำน้ำ
	ระดับน้ำต่ำกว่าขีดแสดงระดับต่ำสุด (MIN)	ให้เติมน้ำลงในแท่งค้ำจนถึงขีดแสดงระดับสูงสุด (MAX)	
	คุณ ได้วางเครื่องพ่นไอน้ำไว้บนโต๊ะหรือเก้าอี้ แทนที่การวางบนพื้น	ให้วางเครื่องพ่นไอน้ำบนพื้น	
พลังไอน้ำผิดปกติ		ไอน้ำที่ควบนแน่นเป็นหยดน้ำในสายไอน้ำหรือหัวพ่นไอน้ำ	ให้ยกหัวพ่นไอน้ำขึ้นเพื่อยืดสายไอน้ำให้ตรง จะช่วยให้หยดน้ำที่เกิดจากการควบนแน่น ไหลกลับเข้าไปในแท่งค้ำน้ำ
		คุณ ได้วางเครื่องพ่นไอน้ำไว้บนโต๊ะหรือเก้าอี้ แทนที่การวางบนพื้น	ให้วางเครื่องพ่นไอน้ำบนพื้น
น้ำหยดออกจากหัวพ่นไอน้ำ		ไอน้ำที่ควบนแน่นเป็นหยดน้ำในสายไอน้ำ	ให้ยกหัวพ่นไอน้ำขึ้นเพื่อยืดสายไอน้ำให้ตรง จะช่วยให้หยดน้ำที่เกิดจากการควบนแน่น ไหลกลับเข้าไปในแท่งค้ำน้ำ
		คุณ ได้วางเครื่องพ่นไอน้ำไว้บนโต๊ะหรือเก้าอี้ แทนที่การวางบนพื้น	ให้วางเครื่องพ่นไอน้ำบนพื้น
		คุณ ได้วางหัวพ่นไอน้ำและ/หรือสายไอน้ำในแนวอนเป็นเวลานาน	ให้ยกหัวพ่นไอน้ำขึ้นเพื่อยืดสายไอน้ำให้ตรง จะช่วยให้หยดน้ำที่เกิดจากการควบนแน่น ไหลกลับเข้าไปในแท่งค้ำน้ำ
	คุณ ได้วางเครื่องพ่นไอน้ำไว้บนโต๊ะหรือเก้าอี้ แทนที่การวางบนพื้น	ให้วางเครื่องพ่นไอน้ำบนพื้น	
เครื่องมีเสียงดัง		เมื่อสายไอน้ำม้วนเป็นรูปตัว U หยดน้ำที่เกิดจากการควบนแน่นในสายไอน้ำจะ ไม่สามารถ ไหลย้อนกลับลงไปในแท่งค้ำน้ำได้	ให้ยกหัวพ่นไอน้ำขึ้นเพื่อยืดสายไอน้ำให้ตรง จะช่วยให้หยดน้ำที่เกิดจากการควบนแน่น ไหลกลับเข้าไปในแท่งค้ำน้ำ
		คุณ ได้วางหัวพ่นไอน้ำและ/หรือสายไอน้ำในแนวอนเป็นเวลานาน	ให้ยกหัวพ่นไอน้ำขึ้นเพื่อยืดสายไอน้ำให้ตรง จะช่วยให้หยดน้ำที่เกิดจากการควบนแน่น ไหลกลับเข้าไปในแท่งค้ำน้ำ 
น้ำล้นออกจากช่องเติมน้ำเมื่อปิดฝาครอบแล้ว	คุณ เติมน้ำในแท่งค้ำน้ำมากเกินไป	ห้ามเติมน้ำสูงกว่าขีดแสดงระดับสูงสุด (MAX)	
มีน้ำหยดออกจากหัวพ่นไอน้ำมากเกินไปเมื่อเครื่องกำลังทำความร้อน	น้ำในแท่งค้ำสปริงหรือทิ้งไว้เป็นเวลานาน	เทน้ำออกจากแท่งค้ำและล้างแท่งค้ำด้วยน้ำสะอาด ดู 	
พลังในการดูดเบา	มีเส้นใยอุดตันในตะแกรงและอุดดินผ้า	ทำความสะอาดตะแกรงอย่างสม่ำเสมอเพื่อป้องกันเส้นใยอุดตันผ้าตะแกรง	
ฟังก์ชันการดูดไม่ทำงาน	คุณ ไม่ได้กดปุ่มการดูดอย่างต่อเนื่อง	ในการใช้ฟังก์ชันการดูด ให้กดปุ่มการดูดอย่างต่อเนื่อง	
พลังการดูดไม่แรงเมื่อฉันใช้ฟังก์ชันการดูด	คุณ กำลังเลื่อนหัวพ่นไอน้ำด้วยความรวดเร็ว	เมื่อใช้ฟังก์ชันการดูด ให้เลื่อนหัวพ่นไอน้ำช้าๆ	

Sự cố	Nguyên nhân	Giải pháp	
VI	Thiết bị không nóng lên.	Có vấn đề về dây nối hay phích cắm điện. Bạn chưa bật thiết bị.	Kiểm tra dây điện và ổ cắm. Bấm nút on/off (bật/tắt) để bật máy.
	Thiết bị không phun hơi nước.	Bàn ủi hơi vẫn chưa đủ nóng. Hơi nước ngưng tụ trong vòi.	Để thiết bị nóng lên trong khoảng 2 phút. Nhắc đầu bàn ủi để làm cho vòi thẳng lại theo hướng thẳng đứng. Việc này cho phép nước ngưng tụ chảy ngược lại ngăn chứa nước.
Lượng hơi nước ra không đều.	Mức nước ở dưới chỉ báo mức TỐI THIỂU. Bạn đặt bàn ủi trên bàn hoặc ghế thay vì đặt trên sàn.	Đổ nước vào ngăn chứa nước cho đến chỉ báo mức TỐI ĐA. Đặt bàn ủi trên sàn.	
	Hơi nước đã ngưng tụ trong vòi hoặc trong đầu bàn ủi.	Nhắc đầu bàn ủi để làm cho vòi thẳng lại theo hướng thẳng đứng. Việc này cho phép nước ngưng tụ chảy ngược lại ngăn chứa nước. Đặt bàn ủi trên sàn.	
Nước nhỏ giọt từ đầu bàn ủi.	Hơi nước ngưng tụ trong vòi. Bạn đã để đầu bàn ủi và/hoặc vòi cung cấp hơi nước ở vị trí đứng trong một thời gian dài.	Nhắc đầu bàn ủi để làm cho vòi thẳng lại theo hướng thẳng đứng. Việc này cho phép nước ngưng tụ chảy ngược lại ngăn chứa nước. Đặt bàn ủi trên sàn.	
	Bạn đặt bàn ủi trên bàn hoặc ghế thay vì đặt trên sàn.	Nhắc đầu bàn ủi để làm cho vòi thẳng lại theo hướng thẳng đứng. Việc này cho phép nước ngưng tụ chảy ngược lại ngăn chứa nước.	
Thiết bị phát ra tiếng kêu ộp ộp.	Khi vòi xếp thành hình chữ U, nước ngưng tụ có trong vòi không thể chảy ngược lại ngăn chứa nước. Bạn đã để đầu bàn ủi và/hoặc vòi cung cấp hơi nước ở vị trí đứng trong một thời gian dài.	Nhắc đầu bàn ủi để làm cho vòi thẳng lại theo hướng thẳng đứng. Việc này cho phép nước ngưng tụ chảy ngược lại ngăn chứa nước. Nhắc đầu bàn ủi để làm cho vòi thẳng lại theo hướng thẳng đứng. Việc này cho phép nước ngưng tụ chảy ngược lại ngăn chứa nước.	
	Bạn đổ quá nhiều nước vào ngăn chứa nước	Không đổ nước vào ngăn chứa nước quá chỉ báo mức TỐI ĐA.	
Nước chảy ra từ khe chàm nước khi nắp đang đóng.	Nước trong thiết bị bẩn hoặc đã có trong thiết bị từ rất lâu.	Trút hết nước ra khỏi ngăn chứa nước và rửa sạch ngăn chứa nước bằng nước sạch (xem chương "Vệ sinh và bảo dưỡng máy").	
Lượng nước thừa rỉ ra từ đầu bàn ủi hơi khi thiết bị nóng lên.	Lông tơ tích tụ trên lưới và làm tắc các lỗ thoát.	Thường xuyên làm sạch lưới để ngăn không cho lông tơ làm tắc các lỗ thoát của lưới.	
Sức hút yếu đi.	Bạn không ấn nút hút liên tục.	Để sử dụng chức năng hút, ấn nút hút liên tục	
Chức năng hút không hoạt động	Bạn đang di bàn ủi nhanh.	 Hãy di bàn ủi chậm xuống phía dưới chậm khi bạn sử dụng chức năng hút.	
Khi tôi sử dụng chức năng hút, lực hút không mạnh.			

問題	原因	解決方法
ZH-T 熨斗不會產生蒸氣。	產品未加熱。	電源連接有問題 檢查電源線及插座。
	您沒有啟動產品。	按下開/關按鈕，開啟產品電源。
	蒸氣機加熱溫度不夠。	待產品加熱約 2 分鐘。
蒸氣輸出不規律。	膠管中的蒸氣凝結。	提起蒸氣噴頭豎直膠管，讓凝結水流回水箱。
	水位低於 MIN 水位刻度。	在水箱內加水至 MAX 水位刻度。
	您將蒸氣機放在桌面或椅子上，而不是放在地板上。	將蒸氣機放在地板上。
蒸氣噴頭滴水。	蒸氣在膠管或蒸氣噴頭內凝結。	提起蒸氣噴頭豎直膠管，讓凝結水流回水箱。
	您將蒸氣機放在桌面或椅子上，而不是放在地板上。	將蒸氣機放在地板上。
	膠管中的蒸氣凝結。	提起蒸氣噴頭豎直膠管，讓凝結水流回水箱。
產品發出汲水聲。	蒸氣噴頭及/或蒸氣膠管長期水平放置。	提起蒸氣噴頭豎直膠管，讓凝結水流回水箱。
	您將蒸氣機放在桌面或椅子上，而不是放在地板上。	將蒸氣機放在地板上。
	若膠管呈 U 字形，膠管內形成的凝結水無法流回水箱。	提起蒸氣噴頭豎直膠管，讓凝結水流回水箱。
蓋上注水口時，水從中濺出。	蒸氣噴頭及/或蒸氣膠管長期水平放置。	提起蒸氣噴頭豎直膠管，讓凝結水流回水箱。
	水箱注入太多水。	水箱內的水不得高於 MAX 水位刻度。
當產品加熱時，多餘的水從蒸氣噴頭中滴出。	產品中的水不乾淨，或已經在產品中很長一段時間。	將水箱中的水全部倒掉，然後以清水進行沖洗 (請參閱  「清潔」單元)
吸力漸弱。	濾網柵口上堆積了毛絮，因此阻塞了開口。	定期清洗濾網柵口，避免毛絮阻塞開口。
吸力功能無法運作。	您沒有持續按下吸力按鈕。	如要使用吸力功能，請持續按下吸力功能 
使用吸力功能時，吸力不強。	您快速重複推吸。	使用吸力功能時，請緩慢向下做推吸動作。

问题	原因	解决方法
ZH-S	产品不能加热。	接触不良 检查电源插头和电源插座。
	您没有打开产品电源。	按开/关按钮启动产品。
	蒸汽挂烫机不能产生蒸汽	让产品预热约 2 分钟。
	有蒸汽凝结在输送管内。	提起蒸汽喷头以垂直拉直蒸汽输送管。这样做可使冷凝水流回水箱中。
	水位低于最低 (MIN) 水位标示。	向水箱内注水至最高 (MAX) 水位标示。
	您将蒸汽挂烫机放在了桌子或椅子上，而不是地板上。	将蒸汽挂烫机置于地板上。
	蒸汽输出不连贯。	输送管或蒸汽喷头内有蒸汽冷凝。 提起蒸汽喷头以垂直拉直蒸汽输送管。这样做可使冷凝水流回水箱中。
	您将蒸汽挂烫机放在了桌子或椅子上，而不是地板上。	将蒸汽挂烫机置于地板上。
	水滴从蒸汽喷头中滴出。	有蒸汽凝结在输送管内。 提起蒸汽喷头以垂直拉直蒸汽输送管。这样做可使冷凝水流回水箱中。
	蒸汽喷头和/或蒸汽输送管水平摆放了较长时间。	提起蒸汽喷头以垂直拉直蒸汽输送管。这样做可使冷凝水流回水箱中。
	您将蒸汽挂烫机放在了桌子或椅子上，而不是地板上。	将蒸汽挂烫机置于地板上。
	产品发出咕噜声。	当蒸汽输送管处于 U 形状态时，输送管内的冷凝水不能流回水箱中。 提起蒸汽喷头以垂直拉直蒸汽输送管。这样做可使冷凝水流回水箱中。
	蒸汽喷头和/或蒸汽输送管水平摆放了较长时间。	提起蒸汽喷头以垂直拉直蒸汽输送管。这样做可使冷凝水流回水箱中。
	盖上注水口的盖子时，注水口有水溢出。	水箱中盛放了过多的水 请勿让水位超过最高 (MAX) 水位标示。
	产品加热时有过多的水从蒸汽喷头中滴出。	产品中的水变脏或留在产品很长时间。 倒掉水箱中的所有水并用清水进行冲洗，请参阅 
	吸力减弱。	绒毛聚集在栅格内，堵塞了开口。 定期清洁栅格以防绒毛堵塞栅格开口。
	动态除皱功能不能工作。	您没有反复按除皱按钮。 使用动态除皱功能，请反复按除皱按钮 
	我使用动态除皱功能时，吸力不强劲。	您的操作太快。 使用动态除皱功能时，请降低向下移动的速度。





Specifications are subject to change without notice.
©2013 Koninklijke Philips Electronics N.V.
All rights reserved.

Document order number: 4239.000.8089.2



100% recycled paper
100% papier recyclé
100% 循环再造纸